

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:21/2009/QĐ-UBND

Đông Hà, ngày 30 tháng 9 năm 2009

QUYẾT ĐỊNH
Về việc Quy định cơ chế quản lý, điều hành giá
trên địa bàn tỉnh Quảng Trị

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Pháp lệnh Giá số 40/2002/PL-UBTVQH10 ngày 26 tháng 4 năm 2002 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Căn cứ Nghị định số 170/2003/NĐ-CP ngày 25 tháng 12 năm 2003 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh Giá và Nghị định số 75/2008/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2008 của Chính phủ về Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 170/2003/NĐ-CP ngày 25 tháng 12 năm 2003 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 107/2008/NĐ-CP ngày 22 tháng 9 năm 2008 của Chính phủ về Quy định xử phạt hành chính các hành vi đầu cơ, găm hàng, tăng giá quá mức, đưa tin thất thiệt, buôn lậu và gian lận thương mại;

Căn cứ Thông tư số 104/2008/TT-BTC ngày 13 tháng 11 năm 2008 của Bộ Tài chính Hướng dẫn thực hiện Nghị định số 170/2003/NĐ-CP ngày 25 tháng 12 năm 2003 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh Giá và Nghị định số 75/2008/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2008 của Chính phủ về việc Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 170/2003/NĐ-CP của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh Giá;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về cơ chế quản lý, điều hành giá áp dụng trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

Điều 2. Giám đốc Sở Tài chính chủ trì, phối hợp các ngành liên quan hướng dẫn chi tiết thực hiện quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 1030/2005/QĐ-UBND ngày 30 tháng 5 năm 2005 của UBND tỉnh về Quản lý giá trên địa bàn tỉnh Quảng Trị; các quy định trước đây của UBND tỉnh Quảng Trị trái với quyết định này đều bị bãi bỏ.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Thủ trưởng các Ban, ngành liên quan; Chủ tịch UBND thành phố, huyện, thị xã; các tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh hàng hóa, dịch vụ và các đối tượng có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH
Nguyễn Đức Cường

QUY ĐỊNH
CƠ CHẾ QUẢN LÝ, ĐIỀU HÀNH GIÁ
TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH QUẢNG TRỊ
(Ban hành kèm theo Quyết định số 21/2009/QĐ-UBND
ngày 30 tháng 9 năm 2009 của UBND tỉnh Quảng Trị)

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Bản Quy định này quy định cơ chế quản lý, điều hành giá trên địa bàn tỉnh Quảng Trị, bao gồm: Các biện pháp bình ổn giá; phân công, phân cấp quản lý giá; các cơ chế về đăng ký giá, kê khai giá, niêm yết giá, công khai thông tin về giá; danh mục hàng hóa, dịch vụ bình ổn giá, đăng ký giá, kê khai giá; danh mục doanh nghiệp phải đăng ký giá, kê khai giá.

Điều 2. Nội dung quản lý nhà nước và điều hành

1. Nội dung quản lý nhà nước

- a) Nghiên cứu, xây dựng, tổ chức thực hiện các chính sách, biện pháp về giá phù hợp yêu cầu phát triển kinh tế xã hội của tỉnh trong từng thời kỳ;
- b) Ban hành các văn bản quy phạm pháp luật về giá tại địa phương và các văn bản hướng dẫn cụ thể về giá triển khai thực hiện tại địa phương;
- c) Triển khai, công bố và áp dụng các biện pháp bình ổn giá tại địa phương;
- d) Quyết định giá đối với tài sản, hàng hóa, dịch vụ thuộc thẩm quyền của địa phương;
- đ) Tổ chức hiệp thương giá theo yêu cầu, quy định của pháp luật;
- e) Quản lý, thẩm định giá theo quy định của pháp luật;
- f) Kiểm soát giá độc quyền, điều tra giá, chi phí sản xuất theo quy định của pháp luật;
- g) Thu thập, phân tích, thông báo thông tin và dự báo về giá để phục vụ phát triển kinh tế xã hội;
- h) Kiểm tra, thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và xử lý vi phạm pháp luật về giá.

2. Nội dung quản lý điều hành về giá

- a) Bình ổn giá thị trường;
- b) Định giá, hiệp thương giá;
- c) Thẩm định giá, đăng ký giá, kê khai giá, niêm yết giá;
- d) Kiểm soát giá độc quyền. Kiểm soát các yếu tố hình thành giá;
- đ) Chống bán phá giá.

Chương II
NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 3. Bình ổn giá

1. Công bố danh mục hàng hóa thực hiện bình ổn giá trên địa bàn tỉnh Quảng Trị, bao gồm:
 - a) Xăng, dầu;

- b) Xi măng;
- c) Thép xây dựng;
- d) Khí hóa lỏng;
- đ) Phân bón hóa học;
- e) Thuốc bảo vệ thực vật;
- g) Thuốc thú y: Vacxin lở mồm, long móng; vacxin cúm gia cầm; các loại kháng sinh: Oxytetracycline, Ampicilline, Tylosin, Enrofloxacin;
- h) Muối do diêm dân sản xuất bán cho các tổ chức, cá nhân sản xuất kinh doanh;
- i) Sữa;
- k) Đường ăn (Đường trắng và đường tinh luyện);
- l) Thóc, gạo;
- m) Thuốc phòng, chữa bệnh cho người thuộc danh mục thuốc chữa bệnh chủ yếu sử dụng tại các cơ sở khám, chữa bệnh do Bộ Y tế quy định;
- n) Một số loại thức ăn chăn nuôi gia súc: Ngô, đậu tương, khô dầu đậu tương.

2. Điều kiện áp dụng các biện pháp bình ổn giá

Khi giá thị trường trong nước của hàng hóa, dịch vụ thuộc danh mục bình ổn giá có biến động bất thường: Tăng quá cao hoặc giảm quá thấp không hợp lý so với mức giá thị trường trong nước trước khi biến động theo quy định dưới đây trong các trường hợp xảy ra thiên tai, hỏa hoạn, dịch bệnh, địch họa, khủng hoảng kinh tế; các tổ chức cá nhân lạm dụng vị thế độc quyền, liên kết độc quyền về giá, đầu cơ, găm hàng, biến động cung cầu hàng hóa, dịch vụ hoặc do các tin đồn bịa đặt loan tin thất thiệt không có căn cứ về việc tăng giá hoặc giảm giá làm ảnh hưởng đến phát triển kinh tế xã hội và đời sống của nhân dân, cụ thể:

a) Xăng, dầu: Thực hiện theo quy định tại Nghị định số 55/2007/NĐ-CP ngày 6/4/2007 của Chính phủ về Kinh doanh xăng dầu và các hướng dẫn của Bộ Tài chính;

b) Xi măng, thép xây dựng: Trong thời gian tối thiểu 15 ngày liên tục, giá bán lẻ trên thị trường tăng bình quân từ 15% trở lên so với giá thị trường trước khi có biến động;

c) Khí hóa lỏng: Trong thời gian tối thiểu 15 ngày liên tục, giá bán lẻ trên thị trường tăng bình quân từ 20% trở lên so với giá thị trường trước khi có biến động;

d) Phân bón hóa học: Trong thời gian tối thiểu 15 ngày liên tục, giá bán lẻ trên thị trường tăng từ 20% trở lên so với giá thị trường trước khi có biến động;

e) Thuốc bảo vệ thực vật: Trong thời gian tối thiểu 15 ngày liên tục, giá bán lẻ trên thị trường tăng từ 15% trở lên so với giá thị trường trước khi có biến động;

f) Thuốc thú y: Trong thời gian tối thiểu 15 ngày liên tục, giá bán lẻ tăng từ 15% trở lên so với giá thị trường trước khi có biến động;

g) Muối: Trong thời gian tối thiểu 15 ngày liên tục, giá bán muối do diêm dân sản xuất bán cho các tổ chức, cá nhân sản xuất kinh doanh (Sau đây gọi tắt là doanh nghiệp) mua muối giảm ít nhất 20% so với giá trước khi có biến động;

h) Sữa: Trong thời gian tối thiểu 15 ngày liên tục, giá bán lẻ sữa tăng từ 20% trở lên so với giá thị trường trước khi có biến động;

i) Đường ăn: Trong thời gian tối thiểu 15 ngày liên tục giá bán lẻ đường trắng và đường tinh luyện trên thị trường tăng từ 20% trở lên so với giá thị trường trước khi có biến động;

k) Thóc (Lúa): Trong thời gian tối thiểu 15 ngày liên tục giá bán thóc trên thị trường của nông dân giảm ít nhất 15% so với giá thị trường trước khi có biến động;

l) Gạo tẻ thường: Trong thời gian tối thiểu 15 ngày liên tục, giá bán lẻ trên thị trường tăng từ 20% trở lên so với giá thị trường trước khi có biến động;

m) Thuốc phòng, chữa bệnh cho người (Bao gồm các loại thuốc thuộc danh mục thuốc chữa bệnh chủ yếu sử dụng tại các cơ sở khám chữa bệnh theo quy định của Bộ Y tế): Trong thời gian tối thiểu 15 ngày liên tục, giá bán lẻ trên thị trường tăng từ 15% trở lên so với giá thị trường trước khi có biến động;

n) Một số loại thức ăn chăn nuôi gia súc (Ngô, đậu tương, khô dầu đậu tương): Trong thời gian tối thiểu 15 ngày liên tục giá bán tăng từ 20% trở lên so với giá thị trường trước khi có biến động.

3. Các biện pháp bình ổn giá

Căn cứ diễn biến giá thị trường của hàng hóa, dịch vụ thuộc danh mục bình ổn giá, Chủ tịch UBND tỉnh quyết định và công bố áp dụng trên địa bàn tỉnh các biện pháp bình ổn giá, cụ thể như sau:

a) Các biện pháp theo thẩm quyền đề điều hòa cung cầu hàng hóa, dịch vụ;

b) Các biện pháp tài chính, tiền tệ;

c) Đăng ký giá, kê khai giá;

d) Công khai thông tin về giá.

đ) Các biện pháp về kinh tế, hành chính khác theo thẩm quyền bao gồm:

- Quyết định đình chỉ thực hiện các mức giá hàng hóa và dịch vụ do doanh nghiệp đã quyết định và yêu cầu thực hiện các mức giá hợp lý với giá thành và giá cả thị trường trước khi có biến động bất thường;

- Phạt cảnh cáo, phạt tiền, thu chênh lệch giá do tăng giá bất hợp lý vào ngân sách nhà nước hoặc thu hồi giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh theo quy định của pháp luật;

- Quyết định tổ chức các đoàn kiểm tra, thanh tra việc chấp hành các quy định của nhà nước về quản lý giá, bán hàng hóa, dịch vụ theo đúng giá do cơ quan có thẩm quyền quy định; kiểm tra việc niêm yết giá và bán hàng hóa, dịch vụ theo giá niêm yết. Xử phạt các vi phạm hành chính trong lĩnh vực giá theo quy định của pháp luật;

- Quyết định biện pháp thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, giảm giá thành sản phẩm.

4. Trách nhiệm của Sở Tài chính

a) Chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan trên địa bàn tỉnh kịp thời kiến nghị Chủ tịch UBND cấp tỉnh quyết định và công bố áp dụng các biện pháp bình ổn giá theo thẩm quyền thực hiện tại địa phương;

b) Chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan trên địa bàn tỉnh thực hiện kiểm soát các yếu tố hình thành giá đối với các mặt hàng thuộc thẩm quyền và theo chỉ đạo của Bộ trưởng Bộ Tài chính; thực hiện kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về giá và các quy định khác của pháp luật có liên quan như: Kiểm tra việc niêm yết giá, bán hàng hóa và dịch vụ theo giá niêm yết; việc đăng ký giá, kê khai giá, công khai thông tin về giá đối với loại hàng hóa, dịch vụ thuộc danh mục phải đăng ký giá, kê khai giá, phát hiện và xử lý kịp thời đối với các hành vi vi phạm theo quy định của Pháp lệnh Giá và các quy định của pháp luật có liên quan; kiểm tra việc chấp hành các biện pháp bình ổn giá;

c) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan: Công thương, Thuế, Hải quan, Công an, Chi cục Quản lý thị trường,... kiểm tra, thanh tra và xử lý kịp thời theo quy định của pháp luật hiện hành đối với các hiện tượng độc quyền, liên minh độc quyền, cạnh tranh không đúng pháp luật về giá, lợi dụng chủ trương điều hành giá của nhà nước, lợi dụng sự biến động của thị trường, tình hình thiên tai, dịch bệnh để tăng giá, ép giá bất hợp lý;

d) Kịp thời báo cáo Bộ Tài chính, UBND tỉnh về tình hình tổ chức thực hiện các biện pháp bình ổn giá do Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Tài chính và Chủ tịch UBND cấp tỉnh quyết định và công bố áp dụng trên địa bàn tỉnh.

5. Trách nhiệm của các doanh nghiệp

a) Thực hiện bình ổn giá, có trách nhiệm thực hiện các biện pháp bình ổn giá do Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Tài chính và Chủ tịch UBND cấp tỉnh quyết định, công bố áp dụng trên địa bàn tỉnh;

b) Khi cần thiết, theo yêu cầu bằng văn bản của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền, doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh phải báo cáo: Chi phí sản xuất và các yếu tố hình thành giá, giá thành, giá bán hàng hóa, dịch vụ thuộc danh mục bình ổn giá, đăng ký giá, kê khai giá.

Điều 4. Tài sản, hàng hóa, dịch vụ do nhà nước định giá

1. Danh mục tài sản, hàng hóa, dịch vụ do nhà nước định giá, bao gồm:

a) Đất đai, mặt nước;

b) Rừng;

c) Tài nguyên quan trọng khác;

d) Nhà thuộc sở hữu nhà nước cho thuê hoặc bán. Nhà ở xã hội, nhà ở công vụ;

đ) Hàng dự trữ quốc gia;

e) Tài sản nhà nước là công trình kết cấu hạ tầng phục vụ lợi ích quốc gia, lợi ích công cộng;

g) Hàng hóa, dịch vụ được sản xuất theo đặt hàng của nhà nước; sản phẩm, dịch vụ công ích được cơ quan nhà nước có thẩm quyền đặt hàng, giao kế hoạch;

h) Hàng hóa, dịch vụ thuộc lĩnh vực độc quyền nhà nước theo quy định của pháp

luật;

i) Điện;

k) Dịch vụ chuyển tải điện; dịch vụ đầu nối lưới điện truyền tải, phân phối điện; dịch vụ điều độ hệ thống điện; dịch vụ điều hành giao dịch thị trường điện lực; các dịch vụ phụ trợ, điều tiết thị trường điện lực, tham gia thị trường điện;

l) Dịch vụ vận chuyển hàng không nội địa; dịch vụ cất cánh, hạ cánh; điều hành bay đi, đến; hỗ trợ bảo đảm hoạt động bay; soi chiếu an ninh; phục vụ hành khách; dịch vụ khác tại cảng hàng không, sân bay;

m) Dịch vụ đối với thư cơ bản (Thư thường) trong nước có khối lượng đến 20 gram; dịch vụ điện thoại nội hạt; dịch vụ bưu chính, viễn thông công ích; dịch vụ bưu chính dành riêng;

n) Nước sạch cho sinh hoạt, cho các mục đích sử dụng khác;

o) Dịch vụ vận chuyển hành khách công cộng bằng xe buýt trong đô thị, khu công nghiệp;

p) Dịch vụ vận chuyển hành khách công cộng bằng đường sắt trong đô thị;

q) Thuốc phòng và chữa bệnh cho người do ngân sách nhà nước và bảo hiểm y tế chi trả;

r) Hàng hóa được trợ giá; trợ cước vận chuyển; dịch vụ vận chuyển, cung ứng hàng hóa và dịch vụ thiết yếu phục vụ đồng bào miền núi, vùng sâu, vùng xa;

s) Báo Nhân dân, Báo cơ quan ngôn luận của Đảng bộ Đảng Cộng sản Việt Nam các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

2. UBND tỉnh quyết định giá tài sản, hàng hóa, dịch vụ sau:

2.1. Danh mục tài sản, hàng hóa, dịch vụ do UBND tỉnh quyết định giá, bao gồm:

a) Giá cước vận chuyển hành khách công cộng bằng xe buýt trong đô thị, khu công nghiệp do nhà nước tổ chức đấu thầu hoặc đặt hàng cung cấp dịch vụ vận chuyển hành khách;

b) Giá Báo của cơ quan Đảng bộ Đảng Cộng sản Việt Nam tỉnh;

c) Giá bán hoặc giá cho thuê nhà ở thuộc sở hữu nhà nước; giá bán hoặc giá cho thuê nhà ở thuộc sở hữu nhà nước cho các đối tượng tái định cư; đối tượng chính sách; giá bán hoặc cho thuê nhà ở thuộc sở hữu nhà nước để làm văn phòng hoặc kinh doanh; giá cho thuê, thuê mua nhà ở xã hội; giá cho thuê nhà ở công vụ; giá bán hoặc giá cho thuê nhà ở cho các đối tượng: Học sinh, sinh viên các cơ sở đào tạo, công nhân lao động tại các khu công nghiệp tập trung và người có thu nhập thấp tại các đô thị;

d) Giá bán lẻ điện sinh hoạt tại khu vực nông thôn, miền núi, hải đảo mà việc đầu tư và hoạt động điện lực không có hiệu quả kinh tế;

e) Giá nước sạch cho sinh hoạt, cho các mục đích sử dụng khác;

f) Giá sản phẩm, dịch vụ công ích được sản xuất theo đặt hàng, giao kế hoạch; giá hàng hóa, dịch vụ được sản xuất theo đặt hàng của nhà nước thuộc ngân sách địa

phương thực hiện theo phương thức lựa chọn nhà thầu là chỉ định thầu, tự thực hiện theo quy định của Luật Đấu thầu và không qua hình thức đấu giá.

g) Mức trợ giá, trợ cước vận chuyển hàng hóa thuộc danh mục được trợ giá, trợ cước vận chuyển chi từ nguồn vốn ngân sách nhà nước; mức giá hoặc khung giá bán lẻ hàng hóa được trợ giá, trợ cước vận chuyển; giá cước vận chuyển cung ứng hàng hóa, dịch vụ thiết yếu thuộc danh mục được trợ giá phục vụ đồng bào miền núi, vùng sâu, vùng xa và hải đảo;

h) Giá rừng, giá cho thuê các loại rừng trên địa bàn tỉnh;

k) Giá các loại đất trên địa bàn tỉnh;

l) Giá cho thuê đất, mặt nước trên địa bàn tỉnh;

m) Các loại tài sản, hàng hóa, dịch vụ thuộc thẩm quyền quy định của Chính phủ và các Bộ, ngành trung ương khi được ủy quyền thì UBND tỉnh căn cứ vào khung giá, giá chuẩn và hướng dẫn của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các Bộ để quyết định giá.

2.2. Trách nhiệm, quyền hạn của các cơ quan, đơn vị trong việc lập, trình, thẩm định phương án giá, quyết định giá

a) Giá bán báo của cơ quan Đảng bộ Đảng Cộng sản Việt Nam tỉnh do cơ quan Báo Quảng Trị lập phương án giá và trình UBND tỉnh quyết định sau khi có ý kiến của các cơ quan liên quan và ý kiến thẩm định bằng văn bản của Sở Tài chính;

b) Giá các loại đất cụ thể tại địa phương, Sở Tài nguyên và Môi trường căn cứ vào nguyên tắc, phương pháp xác định giá đất và khung giá các loại đất do Chính phủ quy định và hướng dẫn của Bộ Tài chính, Bộ Tài nguyên và Môi trường để lập phương án giá và trình UBND tỉnh sau khi có ý kiến của các cơ quan liên quan và ý kiến thẩm định bằng văn bản của Sở Tài chính;

c) Giá cho thuê đất có mặt nước và giá để thu tiền sử dụng đất có mặt nước tại địa phương, Sở Tài chính căn cứ vào khung giá do Chính phủ quyết định và hướng dẫn của Bộ Tài chính để lập phương án giá và trình UBND tỉnh quyết định, sau khi có ý kiến của Sở Tài nguyên và Môi trường và các cơ quan có liên quan;

d) Giá bán hoặc giá cho thuê nhà ở thuộc sở hữu nhà nước cho các đối tượng tái định cư, đối tượng chính sách; giá bán hoặc giá cho thuê nhà ở cho các đối tượng: Học sinh, sinh viên các cơ sở đào tạo, công nhân lao động tại các khu công nghiệp tập trung và người có thu nhập thấp tại các đô thị; giá bán hoặc giá cho thuê nhà thuộc sở hữu nhà nước để làm việc hoặc sử dụng vào mục đích khác do Sở Xây dựng căn cứ vào khung giá hoặc giá chuẩn của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ để lập phương án giá trình UBND tỉnh quyết định, sau khi có ý kiến của các cơ quan có liên quan và ý kiến thẩm định bằng văn bản của Sở Tài chính;

e) Giá bán điện đối với nguồn điện do địa phương quản lý không thuộc mạng lưới điện quốc gia do đơn vị quản lý nguồn điện lập phương án giá và trình UBND tỉnh quyết định, sau khi có ý kiến của Sở Công thương, các cơ quan có liên quan và ý kiến thẩm định bằng văn bản của Sở Tài chính;

f) Giá cước vận chuyển hành khách bằng xe buýt trong thị xã, khu công nghiệp do các đơn vị vận chuyển lập phương án giá, Sở Giao thông- Vận tải xem xét, trình UBND tỉnh quyết định, sau khi có ý kiến của các cơ quan liên quan và ý kiến thẩm định bằng văn bản của Sở Tài chính;

g) Mức trợ giá, trợ cước vận chuyển hàng hóa thuộc danh mục được trợ giá, trợ cước vận chuyển chi từ ngân sách địa phương và trung ương và mức giá hoặc khung giá bán lẻ hàng hoá được trợ giá, trợ cước vận chuyển do đơn vị kinh doanh ngành, lĩnh vực lập phương án giá; Sở Tài chính thẩm định và trình UBND tỉnh quyết định, sau khi có ý kiến của Sở quản lý ngành hàng, các cơ quan có liên quan;

h) Giá bán nước sạch do đơn vị sản xuất, kinh doanh nước sạch căn cứ vào khung giá và hướng dẫn của Bộ Tài chính để lập phương án giá. Sở Tài chính thẩm định và trình UBND tỉnh quyết định, sau khi có ý kiến của Sở Xây dựng và các cơ quan có liên quan;

k) Giá tài sản của nhà nước cho thuê, chuyển nhượng, bán, góp vốn và các hình thức chuyển quyền khác không qua hình thức đấu thầu, đấu giá do đơn vị đang quản lý tài sản đề xuất và trình UBND tỉnh quyết định sau khi có ý kiến của các Sở, cơ quan liên quan và ý kiến thẩm định bằng văn bản của Sở Tài chính;

1. Các loại giá tài sản, hàng hoá, dịch vụ khác do Sở Tài chính phối hợp với các Sở, Ban, ngành liên quan để xây dựng lập phương án giá và trình UBND tỉnh quyết định.

2.3. Hồ sơ, nội dung phương án giá

a) Hồ sơ phương án giá, gồm:

- Công văn đề nghị cơ quan có thẩm quyền định giá, điều chỉnh giá;
- Bản giải trình phương án giá;
- Văn bản tổng hợp ý kiến tham gia của các cơ quan liên quan (Kèm theo bản sao ý kiến của các cơ quan);
- Văn bản thẩm định phương án giá của các cơ quan có chức năng thẩm định;
- Các tài liệu liên quan khác.

b) Nội dung bản giải trình phương án giá bao gồm:

- Sự cần thiết phải định giá hoặc điều chỉnh giá; tình hình sản xuất, kinh doanh của hàng hóa, dịch vụ cần định giá hoặc điều chỉnh giá;
- Căn cứ định giá hoặc điều chỉnh giá (Các văn bản quy phạm pháp luật liên quan);
- Bản tính toán giá thành, giá bán sản phẩm hàng hóa, dịch vụ do nhà nước định giá phải tuân thủ theo quy chế tính giá do Bộ Tài chính quy định;
- Tác động của mức giá đối với hoạt động của các tổ chức sản xuất, kinh doanh khác, đến ngân sách nhà nước, tác động đến đời sống, xã hội, thu nhập của người tiêu dùng;
- Các biện pháp tổ chức triển khai thực hiện mức giá mới;

- Hồ sơ phương án giá thực hiện theo mẫu thống nhất do Sở Tài chính hướng dẫn.

Điều 5. Kiểm soát các yếu tố hình thành giá

1. Danh mục hàng hóa, dịch vụ thuộc diện phải kiểm soát các yếu tố hình thành giá, gồm:

- a) Hàng hóa, dịch vụ thuộc thẩm quyền quyết định giá của nhà nước;
- b) Hàng hóa, dịch vụ thuộc danh mục thực hiện bình ổn giá khi có biến động bất thường ;
- c) Hàng hóa, dịch vụ thuộc danh mục phải đăng ký giá;
- d) Hàng hóa, dịch vụ phải kiểm soát các yếu tố hình thành giá theo yêu cầu của Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng các Bộ hoặc Chủ tịch UBND tỉnh.

2. Thủ tục kiểm soát các yếu tố hình thành giá

a) Cơ quan có thẩm quyền quản lý giá được phân cấp theo quy định của pháp luật ra quyết định kiểm soát các yếu tố hình thành giá và gửi đến tổ chức, cá nhân được yêu cầu kiểm soát các yếu tố hình thành giá;

b) Cơ quan có thẩm quyền quản lý giá được phân cấp theo quy định của pháp luật có văn bản yêu cầu tổ chức, cá nhân cung cấp các tài liệu sau:

- Phương án tính giá hàng hoá, dịch vụ và mức giá hàng hóa, dịch vụ theo Quy chế tính giá chung do Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định và hướng dẫn cụ thể của các Bộ, ngành liên quan; các tài liệu, chứng từ phục vụ việc lập phương án giá;

- Tình hình lưu chuyển hàng hóa (Tồn kho đầu năm, đầu quý, đầu tháng; nhập và xuất trong năm, trong quý, trong tháng; tồn kho cuối năm, cuối quý, cuối tháng) và cung ứng dịch vụ;

- Báo cáo tài chính năm liên quan đến việc kiểm soát các yếu tố hình thành giá;

- Tài liệu khác liên quan đến nội dung kiểm soát các yếu tố hình thành giá.

3. Xử lý vi phạm

Căn cứ kết quả kiểm soát, cơ quan có thẩm quyền xử lý theo thẩm quyền và tùy theo mức độ vi phạm để quyết định xử lý theo một trong các hình thức sau:

a) Yêu cầu tổ chức, cá nhân phải mua, bán theo đúng giá mua, giá bán do cơ quan nhà nước có thẩm quyền quyết định hoặc do doanh nghiệp quyết định trước khi tăng giá bất hợp lý;

b) Xử phạt vi phạm hành chính, yêu cầu bồi thường cho người bị thiệt hại theo quy định của pháp luật;

c) Đình chỉ việc thực hiện giá hàng hóa, dịch vụ do tổ chức, cá nhân quyết định;

d) Trường hợp hành vi vi phạm có dấu hiệu vi phạm pháp luật hình sự, chuyển hồ sơ cho cơ quan có thẩm quyền xử lý theo quy định của pháp luật.

Điều 6. Thẩm định giá, quản lý giá

1. Tài sản của nhà nước phải thẩm định giá bao gồm:

- a) Tài sản được mua bằng toàn bộ hoặc một phần từ nguồn ngân sách nhà nước;
- b) Tài sản của nhà nước cho thuê, chuyển nhượng, bán, góp vốn và các hình thức chuyển quyền khác;
- c) Tài sản của doanh nghiệp nhà nước cho thuê, chuyển nhượng, bán, góp vốn, cổ phần hóa, giải thể và các hình thức chuyển đổi khác;
- d) Tài sản khác của nhà nước theo quy định của pháp luật phải thẩm định giá.

2. Tài sản của nhà nước tại khoản 1 Điều này có giá trị dưới đây phải thẩm định giá:

- a) Có giá trị đơn chiếc từ 100 triệu đồng trở lên hoặc mua một lần cùng một loại tài sản với số lượng lớn có tổng giá trị từ 100 triệu đồng trở lên đối với tài sản được mua bằng toàn bộ hoặc một phần từ nguồn ngân sách nhà nước;
- b) Có giá trị từ 500 triệu đồng trở lên đối với tài sản của nhà nước cho thuê, chuyển nhượng, bán, góp vốn và các hình thức chuyển quyền khác;
- c) Có giá trị từ 500 triệu đồng trở lên đối với tài sản của doanh nghiệp nhà nước cho thuê, chuyển nhượng, bán, góp vốn, cổ phần hoá, giải thể và các hình thức chuyển đổi khác;
- d) Có giá trị từ 500 triệu đồng trở lên đối với các tài sản khác của nhà nước.

3. Cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, đơn vị sử dụng nguồn ngân sách nhà nước mua sắm tài sản quy định tại khoản 1 Điều này (Nguồn ngân sách nhà nước mua sắm tài sản của nhà nước phải thẩm định giá bao gồm: Vốn đầu tư xây dựng cơ bản, vốn sự nghiệp, vốn tín dụng đầu tư phát triển của nhà nước, vốn vay tín dụng do nhà nước bảo lãnh và vốn khác thuộc nguồn ngân sách) nếu không qua đấu thầu và không qua Hội đồng xác định giá (Tài sản của nhà nước thanh lý...) thì phải thực hiện thẩm định giá.

4. Việc thẩm định giá các tài sản hình thành từ nguồn vốn khác: Thực hiện theo yêu cầu của cơ quan nhà nước, tổ chức, cá nhân có nhu cầu thẩm định giá.

5. Tài sản, hàng hóa, dịch vụ được mua sắm, sửa chữa toàn bộ hoặc một phần từ nguồn ngân sách ngoài quy định tại khoản 2 Điều này thì việc quản lý giá thực hiện như sau:

- a) Có giá trị đơn chiếc từ 20 triệu đồng đến dưới 100 triệu đồng hoặc mua sắm, sửa chữa một lần cùng một loại tài sản có tổng giá trị từ 20 triệu đồng đến dưới 100 triệu đồng thì cơ quan tài chính thông báo giá trần (Trừ hàng hóa thông dụng sẵn có trên thị trường) khi nhận được đề nghị bằng văn bản của đơn vị;
- b) Có giá trị đơn chiếc hoặc mua sắm, sửa chữa cùng một lần tổng giá trị dưới 20 triệu đồng thì thủ trưởng đơn vị mua sắm tự xác định mức giá mua sắm, sửa chữa và tự chịu trách nhiệm.

6. Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, doanh nghiệp sử dụng nguồn ngân sách nhà nước trước khi mua sắm, sửa chữa tài sản phải thực hiện thẩm định giá, quản lý giá theo quy định tại Điều này.

Điều 7. Đăng ký giá

1. Hàng hóa, dịch vụ phải đăng ký giá trên địa bàn tỉnh Quảng Trị, bao gồm:

- a) Xăng, dầu;
- b) Xi măng;
- c) Thép xây dựng;
- d) Khí hóa lỏng;
- đ) Nước sạch cho sản xuất công nghiệp, kinh doanh dịch vụ;
- e) Phân bón hóa học: Phân Urê, DAP, NPK, phân Lân;
- f) Thuốc bảo vệ thực vật: (Tên gốc và tên thương mại):
 - Thuốc trừ sâu: Fenobucarb (min 96%), Etofenrox (min 96%), Buprofezin (min 98%), Imidacloprid (min 96%), Fipronil (min 96%);
 - Thuốc trừ bệnh: Isoprothiolane (min 96%), Tricyclazole (min 95%), Kasugamycin (min 70%);
 - Thuốc trừ cỏ: Glyphosate (min 95%), Pretilachlor, Quinclorac (min 99%).
- g) Thuốc thú y: Vacxin lở mồm long móng; vacxin cúm gia cầm; các loại kháng sinh: Oxytetracycline, Ampicilline, Tylosin, Enrofloxacin dạng thuốc tiêm, thuốc viên, thuốc bột (Tên gốc và tên thương mại), Oxytetracycline dạng bột trộn thức ăn gia súc;
- h) Muối ăn do các doanh nghiệp kinh doanh đăng ký;
- i) Sữa bột cho trẻ em dưới 6 tuổi;
- k) Đường ăn: Đường trắng và đường tinh luyện;
- l) Gạo do các doanh nghiệp kinh doanh đăng ký;
- m) Thức ăn chăn nuôi gia súc: Ngô, đậu tương, khô dầu đậu tương do các doanh nghiệp sản xuất kinh doanh thức ăn chăn nuôi đăng ký;
- n) Than;
- o) Giấy: Giấy in, giấy in báo, giấy viết;
- p) Dịch vụ bưu chính viễn thông theo hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông tại Thông tư số 02/2007/TT-BTTTT ngày 13 tháng 12 năm 2007;
- q) Sách giáo khoa;
- r) Gạch Tuynel xây dựng;
- s) Đá dăm xây dựng;
- x) Căn cứ tình hình thực tế và để phục vụ yêu cầu quản lý nhà nước về giá theo từng thời kỳ, giao Sở Tài chính thông báo bổ sung danh mục các loại hàng hóa, dịch vụ phải đăng ký giá áp dụng trên địa bàn tỉnh.

2. Doanh nghiệp phải đăng ký giá

Doanh nghiệp phải đăng ký giá là những doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh hàng hóa, dịch vụ thuộc diện danh mục quy định tại khoản 1 Điều 7 của Quyết định này. Giao Sở Tài chính thông báo chi tiết danh mục các doanh nghiệp phải thực hiện đăng ký giá để thực hiện trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

3. Hình thức, nội dung và thủ tục đăng ký giá

a) Hình thức:

- Đăng ký giá được thực hiện dưới hình thức gửi hồ sơ đăng ký giá theo mẫu quy định;

- Đăng ký giá lần đầu được thực hiện khi doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh bắt đầu đăng ký giá với cơ quan tiếp nhận hồ sơ (Sở Tài chính và ngành chuyên quản) đăng ký giá theo quy định;

- Đăng ký lại giá được thực hiện khi doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh điều chỉnh tăng hoặc giảm giá so với mức giá của lần đăng ký trước và liền kề.

b) Nội dung hồ sơ:

- Mức giá đăng ký là giá do doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh quyết định tính theo: Nguyên tắc, phương pháp Chính phủ quy định; Quy chế tính giá do Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành và hướng dẫn cụ thể của các Bộ, ngành có liên quan; phù hợp với tiêu chuẩn, quy cách, chất lượng hàng hóa, dịch vụ;

- Dự kiến thời gian mức giá có hiệu lực;

- Thuyết minh cơ cấu tính giá theo các yếu tố hình thành giá (Kèm theo văn bản đăng ký giá).

c) Thủ tục:

- Doanh nghiệp sản xuất kinh doanh hàng hóa, dịch vụ phải đăng ký giá lập hồ sơ đăng ký giá gửi cơ quan tiếp nhận hồ sơ đăng ký giá;

- Hồ sơ đăng ký giá được lập thành 04 bộ gửi các cơ quan: Sở Tài chính, Cục Thuế tỉnh, ngành chuyên quản và lưu trữ tại đơn vị;

- Cơ quan tiếp nhận hồ sơ đăng ký giá có trách nhiệm kiểm tra, đóng dấu đến và ghi rõ ngày tháng năm nhận hồ sơ theo đúng thủ tục hành chính;

- Khi cơ quan tiếp nhận hồ sơ đăng ký giá phát hiện giá do doanh nghiệp đăng ký có yếu tố không hợp lý phải có văn bản gửi doanh nghiệp yêu cầu phân tích rõ những yếu tố không hợp lý và yêu cầu doanh nghiệp đăng ký lại giá;

- Trong thời gian tối đa bảy ngày (Theo ngày làm việc và tính từ ngày ghi trên dấu công văn đến của cơ quan tiếp nhận hồ sơ) nếu không có yêu cầu đăng ký lại giá từ phía cơ quan chủ trì tiếp nhận hồ sơ đăng ký giá, doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh tổ chức bán hàng hóa, dịch vụ theo giá đã đăng ký.

d) Trách nhiệm của doanh nghiệp

- Trước khi ban hành quy định giá bán hàng hóa, dịch vụ, doanh nghiệp có trách nhiệm đăng ký giá phải thực hiện đăng ký giá với cơ quan có thẩm quyền;

- Doanh nghiệp đăng ký giá phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về mức giá đăng ký;

- Công bố công khai thông tin về giá; niêm yết giá bán đã đăng ký công khai trong toàn hệ thống, thực hiện mua bán đúng giá niêm yết, đồng thời phải chấp hành các biện pháp bình ổn giá theo quy định của pháp luật khi thị trường có biến động bất thường.

e) Trách nhiệm của cơ quan tiếp nhận (Sở Tài chính, các Sở chuyên quản ngành hàng):

- Sở Tài chính là cơ quan chủ trì tiếp nhận hồ sơ đăng ký giá và có trách nhiệm phải xem xét hồ sơ đăng ký giá trong thời hạn tối đa không quá 07 ngày làm việc, cùng với các sở chuyên quản ngành hàng:

+ Tiếp nhận đăng ký giá do doanh nghiệp đăng ký; kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp của hồ sơ; rà soát nội dung giá đăng ký; được phép yêu cầu doanh nghiệp dừng việc bán hàng theo giá đăng ký khi phát hiện giá do doanh nghiệp đăng ký có những yếu tố không hợp lý và yêu cầu doanh nghiệp đăng ký lại;

+ Thực hiện công tác bảo mật đối với hồ sơ do doanh nghiệp đăng ký giá, bảo mật bản thuyết minh cơ cấu hình thành giá, mức giá trong thời gian mức giá đăng ký mới của doanh nghiệp chưa có hiệu lực thực hiện; sử dụng mức giá doanh nghiệp đăng ký phục vụ mục tiêu bình ổn giá, kiểm soát việc thực hiện các nghĩa vụ tài chính theo luật định khi cần thiết.

Điều 8. kê khai giá

1. Hàng hóa, dịch vụ phải kê khai giá trên địa bàn tỉnh Quảng Trị, bao gồm:

a) Vật liệu nổ công nghiệp;

b) Dịch vụ cảng biển theo danh mục trong Biểu giá dịch vụ cảng biển do tổ chức, cá nhân cung ứng dịch vụ cảng biển ban hành;

c) Cước vận tải bằng ô tô thực hiện theo Thông tư liên tịch số 86/TTLT/BTC-BGTVT ngày 18/7/2007 của liên Bộ Tài chính- Bộ Giao thông Vận tải hướng dẫn về mẫu vé khách (Khai giá cước, niêm yết giá cước và kiểm tra thực hiện giá cước vận tải bằng ô tô);

d) Thuốc phòng, chữa bệnh cho người theo quy định tại Thông tư liên tịch số 11/2007/TTLT-BYT-BTC-BCT ngày 31/8/2007 của liên Bộ Y tế- Bộ Tài chính- Bộ Công thương Hướng dẫn thực hiện quản lý nhà nước về giá thuốc phòng, chữa bệnh cho người;

đ) Thuốc lá điều sản xuất, tiêu thụ trong nước;

e) Ô tô nhập khẩu, sản xuất trong nước dưới 15 chỗ ngồi;

f) Căn cứ tình hình thực tế và để phục vụ yêu cầu quản lý nhà nước về giá theo từng thời kỳ, giao Sở Tài chính thông báo bổ sung danh mục các loại hàng hóa, dịch vụ phải kê khai giá áp dụng trên địa bàn tỉnh.

2. Doanh nghiệp phải kê khai giá

Doanh nghiệp phải kê khai giá là những doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh hàng hóa, dịch vụ thuộc danh mục tại khoản 1 Điều 8 của Quyết định này đều phải kê khai giá. Giao Sở Tài chính thông báo chi tiết danh mục các doanh nghiệp phải thực hiện kê khai giá, tổ chức và chỉ đạo việc kê khai giá áp dụng trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

3. Hình thức, nội dung và thủ tục kê khai giá

a) Hình thức:

Kê khai giá được thực hiện dưới hình thức doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh gửi văn bản kê khai giá cho cơ quan tiếp nhận kê khai giá (Bao gồm kê khai giá lần đầu, kê khai lại giá).

b) Nội dung hồ sơ:

- Mức giá kê khai là giá bán cho khách hàng do doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh quy định phù hợp với quy cách, tiêu chuẩn, chất lượng hàng hóa, dịch vụ (Hoặc mức giá mà doanh nghiệp đã thỏa thuận được với khách hàng);

- Bảng giá kê khai hoặc quyết định giá.

c) Thủ tục:

- Doanh nghiệp lập hồ sơ kê khai giá gửi cơ quan tiếp nhận hồ sơ kê khai giá (Sở Tài chính, ngành chuyên quản) khi có quyết định thay đổi giá;

- Kê khai giá lần đầu được thực hiện khi doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh bắt đầu kê khai giá với cơ quan tiếp nhận hồ sơ kê khai giá;

- Kê khai lại giá được thực hiện khi doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh điều chỉnh tăng hoặc giảm giá so với mức giá của lần kê khai trước và liền kề.

d) Trách nhiệm của doanh nghiệp:

- Doanh nghiệp phải kê khai giá có trách nhiệm kê khai giá bán hàng hóa, dịch vụ của mình với cơ quan tiếp nhận hồ sơ kê khai giá;

- Hồ sơ kê khai giá hàng hóa, dịch vụ được lập thành 04 bộ: 1 bộ lưu tại doanh nghiệp kê khai giá, 1 bộ gửi Sở Tài chính, 1 bộ gửi Cục Thuế tỉnh, 1 bộ gửi ngành chuyên quản;

- Doanh nghiệp kê khai giá thực hiện mua bán hàng hóa, dịch vụ theo giá kê khai, niêm yết giá, công bố công khai thông tin về giá và phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính đúng đắn đối với các mức giá đã kê khai.

e) Quyền hạn và trách nhiệm của cơ quan nhận hồ sơ (Sở Tài chính, các Sở chuyên quản ngành hàng):

- Sở Tài chính là cơ quan chủ trì việc tiếp nhận hồ sơ kê khai giá, khi nhận được hồ sơ kê khai giá phải tiến hành kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp của hồ sơ, không thực hiện phê duyệt giá hàng hóa, dịch vụ do doanh nghiệp kê khai; chỉ ghi ngày, tháng, năm nhận văn bản và đóng dấu đến hồ sơ kê khai theo thủ tục hành chính. Sử dụng mức giá do doanh nghiệp kê khai phục vụ mục tiêu bình ổn giá khi giá thị trường có biến động bất thường và kiểm soát việc thực hiện các nghĩa vụ tài chính theo quy định của pháp luật.

Điều 9. Niêm yết giá

1. Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh hàng hóa, dịch vụ phải niêm yết giá hàng hóa, dịch vụ tại cửa hàng, nơi giao dịch mua bán hàng hóa và cung ứng dịch vụ; việc niêm yết giá phải rõ ràng, không gây nhầm lẫn cho khách hàng.

2. Đối với hàng hóa, dịch vụ do nhà nước định giá thì tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh phải niêm yết đúng giá do cơ quan nhà nước có thẩm quyền quyết định và mua bán đúng giá đã niêm yết.

3. Đối với hàng hóa, dịch vụ không thuộc danh mục do nhà nước định giá thì tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh phải niêm yết giá do tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh quyết định và mua bán đúng giá đã niêm yết.

4. Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh hàng hóa, dịch vụ thực hiện niêm yết giá hàng hóa, dịch vụ bằng đồng tiền Việt Nam.

Điều 10. Hiệp thương giá

1. Sở Tài chính hướng dẫn và tổ chức hiệp thương giá khi có đủ 2 điều kiện sau đây:

- Theo đề nghị của một trong hai bên mua, bán khi các bên này không thỏa thuận được giá mua, giá bán để ký kết hợp đồng hoặc theo yêu cầu của Chủ tịch UBND tỉnh cần phải hiệp thương giá khi ký kết hợp đồng mua, bán;

- Phải là hàng hóa dịch vụ quan trọng không thuộc danh mục tài sản, hàng hóa, dịch vụ do nhà nước định giá đồng thời là hàng hóa, dịch vụ có tính độc quyền mua hoặc độc quyền bán (Là hàng hóa dịch vụ được sản xuất ra trong điều kiện sản xuất kinh doanh đặc thù mà trong quan hệ mua, bán các bên phụ thuộc lẫn nhau không thể thay thế được, không có cạnh tranh trên thị trường) có phạm vi ảnh hưởng trên địa bàn tỉnh.

2. Kết quả hiệp thương giá do UBND tỉnh ban hành quyết định để thực hiện. Trường hợp đã tổ chức hiệp thương giá mà các bên vẫn chưa thỏa thuận được mức giá thì Sở Tài chính quyết định giá tạm thời để các bên cùng thực hiện.

3. Hồ sơ thủ tục trình tự hiệp thương giá thực hiện theo quy định tại Thông tư số 104/2008/TT-BTC ngày 13/11/2008 của Bộ Tài chính.

Chương III

**THẨM QUYỀN VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC CƠ QUAN
ĐƠN VỊ VỀ QUẢN LÝ, ĐIỀU HÀNH GIÁ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH**

Điều 11. Thẩm quyền và trách nhiệm của UBND tỉnh

1. UBND tỉnh thống nhất quản lý nhà nước về giá trên địa bàn tỉnh; công bố và thực hiện các biện pháp bình ổn giá trên địa bàn tỉnh.

2. Ban hành các quyết định giá hoặc điều chỉnh giá các loại tài sản, hàng hóa, dịch vụ theo thẩm quyền.

3. Tổ chức chỉ đạo thực hiện chính sách về giá của nhà nước thống nhất trên địa bàn toàn tỉnh. Chỉ đạo, thực hiện công tác kiểm tra, thanh tra các tổ chức, cá nhân hoạt động trên địa bàn tỉnh chấp hành các quy định của pháp luật về giá và các quy định khác của pháp luật liên quan đến quản lý nhà nước về giá, xử lý vi phạm pháp luật về giá theo thẩm quyền.

Điều 12. Thẩm quyền và trách nhiệm của Sở Tài chính

1. Sở Tài chính là cơ quan tham mưu giúp UBND tỉnh thống nhất quản lý nhà nước về giá trên địa bàn tỉnh. Trình UBND tỉnh quyết định và công bố thi hành các biện pháp bình ổn giá áp dụng trên địa bàn tỉnh.

2. Xây dựng, thẩm định, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị xây dựng phương án giá, mức giá các tài sản, hàng hóa, dịch vụ thuộc thẩm quyền UBND tỉnh để UBND tỉnh ban hành quyết định thực hiện.

3. Thẩm định giá, thông báo mức giá trần hoặc tham gia Hội đồng định giá đối với tài sản, hàng hóa, dịch vụ mua sắm, sửa chữa, thanh lý tài sản từ nguồn ngân sách nhà nước. Đối với những tài sản mua sắm hoặc định giá thuộc các đơn vị, doanh nghiệp trung ương đóng trên địa bàn nếu có quy định riêng thì thực hiện theo quy định riêng.

4. Điều tra, kiểm soát các yếu tố hình thành giá, giá độc quyền và liên kết độc quyền về giá khi có đơn tố cáo của tổ chức đại diện cho ngành sản xuất hoặc người tiêu dùng; giúp UBND tỉnh kiểm tra, thanh tra các tổ chức, cá nhân hoạt động trên địa bàn tỉnh chấp hành các quy định của pháp luật về giá; đồng thời xử lý, kiến nghị UBND tỉnh xử lý các vi phạm theo thẩm quyền.

5. Tổ chức điều tra chi phí sản xuất, kinh doanh; kiểm soát các yếu tố hình thành giá những hàng hóa dịch vụ theo yêu cầu để phục vụ công tác quản lý nhà nước về giá.

6. Tham gia Hội đồng xác định giá các loại hàng hóa do tổ chức quốc tế hoặc nước ngoài viện trợ cho các đơn vị thuộc tỉnh quản lý theo đề nghị của đơn vị tiếp nhận hàng viện trợ.

7. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan trong việc thẩm định giá, thông báo mức giá, quản lý giá các lĩnh vực: Giá nhân công lao động phổ thông trên địa bàn tỉnh, giá hàng hóa, tài sản tịch thu; giá vật tư, vật liệu, thiết bị... trong đầu tư xây dựng cơ bản; giá bồi thường thiệt hại khi nhà nước thu hồi đất; giá tính thuế; giá hàng dự trữ; giá trị tài sản doanh nghiệp; giá hàng hóa, tài sản dịch vụ khác.

8. Tham gia xác định giá, cước vận tải hàng hóa hoặc thông báo, xác nhận giá, cước vận tải hàng hóa phục vụ theo yêu cầu của pháp luật trên các lĩnh vực theo đề nghị của cơ quan, đơn vị, cá nhân liên quan trên địa bàn tỉnh.

9. Tham mưu cho UBND tỉnh ban hành các văn bản quản lý nhà nước về giá đồng thời hướng dẫn, tổ chức thực hiện các quy định quản lý nhà nước về giá của trung ương, của tỉnh áp dụng trên địa bàn.

10. Thông tin, báo cáo tình hình biến động giá những mặt hàng trên địa bàn theo danh mục và thời gian quy định để phục vụ cho công tác quản lý kinh tế - xã hội của trung ương và của tỉnh.

Điều 13. Thẩm quyền và trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị

1. Lập phương án giá hoặc tham gia ý kiến vào phương án giá; trình phương án giá theo thẩm quyền. Chấp hành các quy định quản lý nhà nước về giá, phối hợp với Sở Tài chính trong công tác quản lý nhà nước về giá trên địa bàn tỉnh.

2. Các cơ quan, đơn vị trước khi mua sắm, sửa chữa tài sản, hàng hoá, dịch vụ từ nguồn ngân sách nhà nước phải chấp hành việc thẩm định giá, quản lý giá theo các quy định tại quyết định này, xây dựng phương án giá, đề xuất mức giá mua sắm, sửa

chữa tài sản, hàng hóa, dịch vụ chuyển đến cơ quan tài chính có thẩm quyền giải quyết.

3. Các tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh hàng hóa, dịch vụ phải chấp hành đúng các quy định quản lý nhà nước về giá quy định tại quyết định này về bình ổn giá, đăng ký giá, kê khai giá, niêm yết giá; cung cấp cho các cơ quan chức năng đầy đủ kịp thời các nội dung liên quan trong các cuộc thanh tra, kiểm tra giá, điều tra chi phí sản xuất, lưu thông hàng hóa, dịch vụ.

Điều 14. Thẩm quyền và trách nhiệm của các huyện, thị xã, thành phố

1. UBND huyện, thị xã, thành phố

a) Tổ chức chỉ đạo thực hiện các quy định về thẩm định giá, quản lý giá, các quyết định giá trên địa bàn thành phố, huyện, thị xã;

b) Tổ chức thanh tra, kiểm tra việc chấp hành các quy định nhà nước về giá đối với các đơn vị, cá nhân trên địa bàn và xử lý vi phạm về giá theo thẩm quyền;

c) Tổ chức thực hiện và kiểm tra việc niêm yết giá trên địa bàn huyện, thị xã, thành phố.

2. Phòng Tài chính - Kế hoạch

a) Căn cứ quy định tại Điều 6 của bản Quy định này, thực hiện thẩm định giá, quản lý giá, thông báo mức giá trần hoặc tham gia Hội đồng định giá đối với tài sản, hàng hóa, dịch vụ mua sắm, sửa chữa, thanh lý tài sản từ nguồn ngân sách huyện, thị xã, thành phố và nguồn ngân sách xã, phường, thị trấn;

b) Tham gia phối hợp trong việc xây dựng phương án giá, điều tra, thanh tra giá đối với các tài sản, hàng hóa, dịch vụ có hoặc được sản xuất, kinh doanh trên địa bàn thuộc danh mục nhà nước điều hành, quản lý giá tại quyết định này;

c) Tham gia hội đồng xác định giá các loại hàng hóa do tổ chức quốc tế hoặc nước ngoài viện trợ cho các đơn vị thuộc huyện, thị xã, thành phố quản lý theo đề nghị của đơn vị tiếp nhận hàng viện trợ;

d) Xác định giá, thông báo giá, xác nhận giá phục vụ theo yêu cầu của pháp luật trên các lĩnh vực theo đề nghị của cơ quan, đơn vị, cá nhân liên quan thuộc huyện, thị xã, thành phố quản lý;

e) Tham gia quản lý giá theo thẩm quyền đối với hàng hóa, tài sản tịch thu; vật tư, vật liệu, thiết bị... trong đầu tư xây dựng cơ bản; bồi thường thiệt hại khi nhà nước thu hồi đất; giá hàng hóa, tài sản dịch vụ khác;

f) Thông tin, báo cáo giá thị trường các loại hàng hóa, dịch vụ và danh mục quy định gửi về Sở Tài chính và UBND huyện, thị xã, thành phố để phục vụ cho công tác quản lý giá.

Điều 15. Xử lý vi phạm về giá

Tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm pháp luật về giá, tùy theo tính chất, mức độ vi phạm sẽ bị xử phạt hành chính hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định tại Nghị định số 107/2008/NĐ-CP ngày 22 tháng 9 năm 2008 của Chính phủ về Quy định xử phạt hành chính các hành vi đầu cơ, găm hàng, tăng giá quá mức, đưa tin thất thiệt, buôn lậu và gian lận thương mại./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Đức Cường